TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2017/DS-ST
Ngày: 18/9/2017
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bế Thị Bay
2. Bà Trần Thị Kia

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2017/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2017 "*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2017/QĐXX-ST ngày 15/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Đ, xã C, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ông N có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Đinh Văn V, sinh năm 1959; trú tại: Thôn P, xã C, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình tòa án giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Nguyễn Văn N trình bày: Rẫy của ông N và rẫy của công V gần cạnh nhau. Vào ngày 20 tháng 3 năm 2016 ông Đinh Văn V có dọn cỏ mía và đốt cỏ vô ý làm cháy sang rẫy của ông N và cháy 250 cây Keo, gây thiệt hại của ông N khoảng 6.500.000 đồng. Sự việc trên có sự chứng kiến xác nhận của Trưởng thôn Đ, xã C, thị xã A. Vì tình làng nghĩa xóm nên ông N và ông V tự thỏa thuận ông V sẽ bồi thường cho ông N số tiền là 5.000.000đ nhưng sau đó ông V không thực hiện nên ông N đã báo sự việc trên lên Công an xã C, thị xã A để giải quyết. Ngày 09/9/2016 Công an xã C, thị xã A đã hòa giải thì ông Đinh Văn V thừa nhận có vô ý làm cháy 250 cây Keo của ông Nguyễn Văn N và đồng ý bồi thường

cho ông N số tiền là 5.000.000đ nhưng chia thành 2 đợt, vào tháng 12/2016 sẽ trả một nữa, số tiền còn lại sẽ trả vào tháng 6 năm 2017 nhưng cho đến nay ông V chưa trả cho ông N nên ông N khởi kiện. Tại phiên tòa ông N chỉ yêu cầu ông V bồi thường số tiền 4.700.000đ (*Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*), ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn: Ông Đinh Văn V, mặt dù đã được Tòa Thông báo thụ lý, Thông báo phiên họp về kiểm trả việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng đều cố tình vắng mặt nên không có lời khai trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; xem xét ý kiến trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Đinh Văn V, hiện cư trú tại: Thôn P, xã C, thị xã A, tỉnh Gia Lai có vô ý làm cháy rẫy cây Keo và gây thiệt hại cho ông N. Hai bên không thỏa thuận được nên ông N khởi kiện. Theo quy định tại Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã A thụ lý giải quyết án dân sự nói trên là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa mặc dù bị đơn ông V đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần cũng như triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và không có bất kỳ văn bản, ý kiến hay tài liệu, chứng cứ nào phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì thế theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo Biên bản giải quyết của Công an xã C, thị xã A vào ngày 09/9/2016 thì xác định ông Đinh Văn V có vô ý làm cháy 250 cây Keo của ông Nguyễn Văn N. Trong quá trình Công an xã hòa giải thì ông V và ông N cùng thỏa thuận trị giá 250 cây Keo đó là 5.000.000đ ông V đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000đ cho ông N nhưng sau đó không bồi thường như đã thỏa thuận. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay ông N cho rằng vì tình làng nghĩa xóm nên ông N tự nguyện bớt cho ông V 300.000đ chỉ yêu cầu ông V bồi thường số tiền 4.700.000đ thôi. Đây là ý kiến tự nguyện của ông N, không trái pháp luật nên chấp nhận. Vì ông V gây thiệt hại về tài sản của ông N nhưng chưa bồi thường nên ông V phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015 là

có cơ sở nên Hội đồng xét xử, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ.

[3]. Về án phí: Mức án phí có giá ngạch trong vụ án là 5% của giá trị tranh chấp. Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông N buộc ông V phải bồi thường cho ông N số tiền 4.700.000đ. Như vậy, ông V phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Ông N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N.

- Buộc ông Đinh Văn V phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N, số tiền là 4.700.000đ (*Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán với mức lãi suất theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 nếu các bên không thỏa thuận thì mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Buộc ông Đinh Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

- Ông N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0000837 ngày 06/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã A.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Gia Lai;
- VKSND. thị xã A;
- Chi cục THADS. TX. A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Án Văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Trung Toàn